TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **238**/2018/HS-PT
Ngày 09-10-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thông;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiến;

Ông Nguyễn Xuân Điền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành An - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Ân - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/TLPT-HS ngày 31/12/2017 đối với bị cáo Thạch Lý Q.

Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại - Ông Nguyễn Như L là bố đẻ của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Thạch Lý Q. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: QR. Sinh ngày 10/10/ 1989 tại thành phố P, tỉnh Gia Lai. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 2, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Lái xe. Học vấn: 9/12. Tôn giáo: Phật giáo. Con ông: Thạch Q; Sinh năm: 1955; Nghề nghiệp: Làm nông. Con bà Phạm Thị H; Sinh năm: 1956; Nghề nghiệp: Làm nông. Gia đình bị cáo có 05 anh chị em. Lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1992, bị can là con thú tư trong gia đình. Có vợ là Vũ Thị

Thu T; Sinh năm: 1998, Nghề nghiệp: Làm nông. Có 01 người con, sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2016. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Tống Đức N, Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Như T (đã chết):

1. Ông Nguyễn Như L (cha bị hại), sinh năm 1957. Trú tại: Thôn 2, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Bà Phan Thị L1 (mẹ bị hại), sinh năm 1957. Trú tại: Thôn 2, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; có mặt.

3. Chị Thái Thị H (vợ bị hại), sinh năm 1986. Trú tại: Thôn 3, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại:

Ông Phạm Hàn L – Luật sư của Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đăk Lăk, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Thạch Q; Sinh năm: 1955. Trú tại: thôn 2, B, P, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị H; Sinh năm: 1956. Trú tại: thôn 2, B, P, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

Ông Q, bà H ủy quyền cho anh Thạch M, trú tại: thôn 2, B, P, tỉnh Gia Lai tham gia tố tụng. Anh Thạch M. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Phan Quốc D. Vắng mặt.

2. Hoàng Trung H. Vắng mặt.

3. Đàm Thanh P. Vắng mặt.

4. Nguyễn Văn S. Vắng mặt.

5. Phạm Thanh T1. Vắng mặt.

6. Nguyễn Như K. Có mặt.

7. Trần Huy V. Vắng mặt.

- Điều tra viên được triệp tập tại phiên toà:

1. Ông Đặng Đức T. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Minh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Vào khoảng 11h00’ ngày 29/4/2016, anh Trần Huy V (Trú tại tổ 8, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai) rủ anh Huỳnh Đức T (Trú tại phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai), Phan Quốc D (Trú tại tỉnh Gia Lai), Bùi Thị Kim Y (Trú tại thành phố P, tỉnh Gia Lai), Hoàng Trung H (Trú tại thành phố P, tỉnh Gia Lai), Đinh Văn Q1 (Trú tại thành phố P, tỉnh Gia Lai) đến quán L (thuộc tổ 9, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai) đế uống bia. Sau đó, H điện thoại rủ Thạch Lý Q ra quán L nhậu, Q đồng ý nhưng không có xe đi, thì H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 57K-2263 của anh Trần Huy V đến đón Thạch Lý Q (tại Thôn 2, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai). Khi vào nhà, H nhìn thấy 02 con dao có đặc điểm giống nhau, dài 32cm, cán dao bằng gỗ dài 1lcm để trên bàn nên hỏi, thì Q nói: “*Mua ở siêu thị Coopmart, mày thích tao cho một con* ”. Hoàng Trung H lấy 01 con đem ra xe ô tô cất và chờ Q thay đồ. Thay đồ xong, Q giấu con dao còn lại trong túi áo khoác rồi ra xe đi cùng H đến quán L.

Khoảng 15hl5’ ngày 29/4/2016, anh Đàm Thanh P (Trú tại tỉnh Gia Lai, là bạn của Hoàng Trung H) gọi điện thoại hỏi H: “*Mày đang ở đâu? Tao vừa mới lên P* ”; H trả lời *“Đang nhậu ở quán L đường C, mày bắt xe lên đây”*. Nghe vậy, anh P đón xe ôm do anh Nguyễn Văn S (Trú tại nhà trọ 168 Huỳnh Thúc Kháng, phường Yên Đỗ, thành phố P, tỉnh Gia Lai) điều khiển chở anh P đến quán L. Khi đến Quán L, do trời mưa to nên anh P mời anh S vào cùng ngồi uống bia.

Uống hết hơn hai thùng bia Tiger, anh Trần Huy V mời cả nhóm đến quán Karaoke P (P thành phố P, tỉnh Gia Lai) để hát. Tất cả đồng ý (riêng anh T không đi hát mà đi về, còn chị Y nói đi công việc sẽ đến sau). Lúc này do trời đang mưa nên anh P mời anh S cùng đi thì anh S đồng ý và để xe gắn máy tại quán, đi xe ô tô của anh Đinh Văn Q1 biển kiểm soát 81C-095.30 do anh Q1 điều khiển.

Đến quán Karaoke P, cả nhóm được chủ quán đưa vào phòng Karaoke số 205. Phòng được bố trí sắp xếp 03 dãy ghế sa lông nệm mút màu đỏ theo hình chữ u, đặt 03 bàn kính cố định có kích thước giống nhau (80 **X** 30 **X** 50)cm, cách bố trí bàn theo 03 dãy ghế. Anh Nguyễn Văn S ngồi tại dãy ghế sát cửa ra vào, anh Đàm Thanh P ngồi cạnh anh S bên trái; chị Bùi Thị Kim Y, Thạch Lý Q và Phan Quốc D ngồi dãy ghế giữa đối diện màn hình tivi, còn anh Trần Huy V, anh Hoàng Trung H, Đinh Văn Q1 ngồi dãy ghế phía trong đối diện dãy ghế anh S và P ngồi. Góc phía trong (đối diện cửa ra vào) sát phòng vệ sinh có bục để micrô cố định.

Khoảng 16h00 ngày 29/4/2016, đang hát Karaoke thì anh Phan Quốc D nhận điện thoại của anh Nguyễn Như T (Trú tại thôn 3, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) điện thoại rủ anh D đi nhậu thì được anh D mời đến quán Karaoke P cùng hát. Anh Nguyễn Như T đồng ý rồi gọi điện thoại cho anh Phạm Thanh T1 (Trú tại tổ 13, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh Gia Lai, là người làm thuê cho anh T) bảo đến quán Karaoke P để hát, vào phòng số 205 hỏi gặp anh D, do trời mưa Tâm đến sau.

Anh Phạm Thanh T1 đồng ý, thì anh T điện thoại nói cho anh D biết. Nhận điện thoại anh T, thì anh Phạm Thanh T1 đến quán Karaoke vào phòng 205 hỏi gặp D, nói*:"Em là em của anh T",* thì D mời T1 vào phòng, giới thiệu cho mọi người biết. Cũng vào lúc này, chị Bùi Thị Kim Y nhờ anh Đinh Văn Q1 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 81C-095.30 chở đi đón con, thì T1 đến ngồi tại vị trí của chị Y ở hàng ghế giữa cạnh Thạch Lý Q.

Khoảng 16hl5' ngày 29/4/2016, anh Phạm Thanh T1 nhận điện thoại của anh Nguyễn Như T nói *"Anh đã đến quán, xuống dẫn anh lên với",* thì T1 đi xuống dẫn anh T và anh Nguyễn Như K (là em ruột anh T) vào phòng. Do quen biết nên anh T đến ngồi bên trái anh D ngay góc vòng cua giữa ghế nệm salông với ghế nệm salông phía trong, còn T1 ngồi tại vị trí lúc đầu, K ngồi cạnh bên trái của T1, gần Thạch Lý Q. Anh D giới thiệu Tâm và K cho mọi người biết, sau đó anh Phan Quốc D nói với anh T hiện anh Trần Huy V đang làm gỗ ở Đ và bảo anh T làm cùng với anh V, có gì anh em hỗ trợ nhau, nhưng anh T không đồng ý nói có gì để sau này tính. Sau khi anh D giới thiệu xong thì anh V và H đứng lên phía trước để hát Karaoke, còn anh Phan Quốc D ngồi tựa đầu ra ghế ngủ (vì trước đó đã uống nhiều bia).

Đang ngồi uống bia nghe hát, anh Đàm Thanh P đứng lên đến trước bàn Nguyễn Như K ngồi để lấy thuốc lá hút thì phát hiện trong túi quần bên phải của anh K có một bình hơi cay nên lấy ra cầm trên tay, hỏi K *"Đi chơi mà cầm theo bình hơi cay làm gì? đem ra lễ tân gửi tí nữa hát xong rồi ra lấy* ", nhưng anh K không nói gì, thì anh P để bình xịt hơi cay trên bàn, quay lại chỗ ngồi. Lúc này, anh T1, Sơn ngồi sát anh K và H đang đứng hát tại micrô cố định nhìn thấy anh P lấy bình xịt hơi cay trong túi quần của anh K để trên bàn thì Hoàng Trung H đến cầm lấy bình hơi cay rồi tới đứng đối diện anh T, hỏi *"Đi chơi mà cầm theo bình xịt hơi cay làm gì?",* anh T nói: *"Do mới đi làm rừng về mang theo chứ không có gì đâu".*

Thấy Hoàng Trung H cầm bình xịt hơi cay đến, hỏi và nghe anh Nguyễn Như T trả lời thì Thạch Lý Q mới biết Nguyễn Như K đi hát Karaoke mang theo bình xịt hơi cay, nên chửi anh T:*"Mẹ mày"* rồi búng điếu thuốc lá đang hút trúng vào mặt anh T. Lúc này, H cầm bình hơi cay xịt vào anh T đang ngồi rồi để bình xịt lại trên bàn, quay lên Micro cố định tiếp tục hát cùng với anh V. Bị xịt hơi cay nhưng anh T không có phản ứng gì và cũng như mọi người trong phòng vẫn uống bia, hát bình thường.

Bực tức, Nguyễn Như K em trai của Nguyễn Như T là khách mời đến hát karaoke mà mang theo bình xịt hơi cay, Thạch Lý Q chửi anh T: *"Mẹ, bọn bay nghĩ sao đi chơi mà cầm theo bình xịt hơi cay?".* Bị chửi, anh T nói: *"Chưa biết ai lớn tuổi hơn ai đâu, nói chuyện cho đàng hoàng một tí".* Nghe anh T nói vậy thì Thạch Lý Q chửi tiếp *"Mẹ mày "* rồi nhổm người lên, tay phải lấy con dao giấu dưới nệm ghế (con dao Q mang theo để trong túi áo khoác, khi vào phòng cởi áo khoác và lấy con dao giấu dưới nệm ghế tại chỗ ngồi của Q).

Thấy vậy, anh Nguyễn Như T vừa đứng và đưa hai tay lên trước mặt để chống đỡ thì bị Q đâm 01 nhát vào bụng bên phải, anh T hai tay ôm bụng ngồi xuống ghế,

hai chân duỗi thẳng. Thạch Lý Q thay đổi tư thế cầm dao (mũi dao hướng vào trong), đâm 03 nhát vào chân phải của anh T, Q vừa đâm vừa nói *"mày hả, mày hả"*. Thấy Q đâm anh T thì anh T1, Phúc, Sơn và K đứng lên, do hoảng sợ nên anh T1 bỏ đi ra ngoài, anh S vào phòng vệ sinh, còn anh Nguyễn Như K đến ôm sau lưng, nắm giữ tay phải của Q cầm dao. Lúc này, anh Trần Huy V, Hoàng Trung H đang cầm micrô hát, quay người lại thấy tay phải Q cầm dao, anh Nguyễn Như K đang ôm giữ Q, thì *H cầm lấy bình xịt hơi cay đang để trên bàn bỏ vào túi quần rồi cùng với anh V, Phúc vào can ngăn Q,* thì K thả Q rồi đi ra ngoài. Cùng lúc, Phan Quốc D thức dậy can ngăn với anh V, H, Phúc đưa Thạch Lý Q ra khỏi phòng, tất cả đi xuống dưới sân quán.

Xuống sân quán, thấy con dao dính máu thì Q chùi vào áo thun đang mặc và đến vũng nước gần cổng quán rửa con dao rồi giấu vào lưng quần, đi bộ ra ngoài đường Q. Thấy K và T1, thì Q rượt đuổi khoảng 20m rồi quay lại. Thấy anh Trần Huy V điều khiển xe ôtô biển số 57K-2263 chở anh P, S và H bỏ đi thì Q xin đi cùng. Đến ngã tư Q, Hoàng Trung H, Đàm Thanh P xuống xe để gọi Taxi. Cùng lúc này, Q cởi chiếc áo thun đang mặc dính máu vứt xuống lề đường. Khi H, Phúc xuống xe thì anh Trần Huy V điều khiển xe ô tô đi về nhà, đến ngã ba H, anh Nguyễn Văn S xin xuống xe để đi bộ đến Quán L lấy xe máy, còn Thạch Lý Q nhờ anh V chở về nhà nhưng khi đến ngã tư B, Thạch Lý Q bảo anh V dừng xe để xuống, sau đó đón xe bỏ trốn tại khu vực xã Hòa Phú, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Còn anh Nguyễn Như T được anh Phan Quốc D, Phạm Thanh T1 đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa K tỉnh Gia Lai nhưng đã chết trên đường đi.

Đến 06h30'ngày 30/4/2016, biết tin anh Nguyễn Như T chết thì Thạch Lý Q đến Công an thành phố P đầu thú, giao nộp con dao (hung khí gây án).

Đến 06h30'ngày 30/4/2016, các anh Trần Huy V, Hoàng Trung H, Đàm Thanh P, Phan Quốc D đến Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai trình báo sự việc.

*Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Như T xác định:

Vùng cổ, ngực: Dính máu đã khô.

Vùng bụng: Có vết thương hình khe KT (11x 4)cm, sâu thấu bụng; bờ mép sắc gọn; đầu tù trên, đầu nhọn dưới, vết để phòi các quai ruột ra ngoài. Đầu dưới vết thương cách rốn 2,5cm về phía trên phải; cách gai chậu trước trên (P) llcm về phía trên trong; cách gót chân (P) 97cm về phía trên trước; Chiều hướng: Dưới lên trên - phải qua trái - trước ra sau; Cách vết thương này 1cm về phía dưới có 01 vết thương hình khe KT(3,5 **X** 0,8)cm, sâu 0,4cm, bờ mép sắc gọn; đầu trên vết cách rốn 2,5cm về phía dưới (P); Cách gai chậu trước trên (P) 10cm về phía trên trong. Hai tay: Không phát hiện dấu vết gì. Chân phải: Tại mặt trước trong 1/3 dưới đùi có 03 vết thương hình khe: vết 01: nằm ngang, KT(4 **X** 2)cm, sâu 4cm, bờ mép sắc gọn; chiều hướng: Dưới lên trên - trước ra sau; Vết cách lồi cầu trong 7cm về phía trên, cách gót chân (P) 48cm về phía trên trước. Vết 02: Cách vết 01 là 2cm về phía dưới trong, KT(4,7 **X** 3,2)cm, sâu 5cm; bờ mép sắc gọn; Chiều hướng: Dưới lên trên - trái qua phải - trước ra sau; vết cách lồi cầu trong lcm về phía trên sau, cách gót

chân (P) 43cm về phía trên, vết 03: Cách vết 01 5,5cm vê phía trên sau, KT(2,5 **X** l)cm, sâu 0,8cm, bờ mép sắc gọn; Chiều hướng: Trên xuống dưới, trái qua phải; Cách lồi cầu trong 10cm về phía trên sau; cách gót 52cm về phía trên. Lưng: không phát hiện dấu vết gì.

Giải phẫu vùng bụng: Vết thương làm thủng mạc treo đại tràng ngang, đứt túi mật, thủng gan ở hạ phân thùy IV, thủng động mạch chủ bụng. Trong ổ bụng có nhiêu máu loãng và máu đông cục.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 162/TTPY ngày 10/5/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Như T là do *"Mất máu cấp / vết thương thấu bụng thủng mạc treo đại tràng ngang, gan, túi mật, động mạch chủ bụng do vật sắc nhọn"*.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Lý Q phạm tội "Giết người".

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Lý Q (QR) 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 30/4/2016).

3. Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 586; 591 Bộ luật dân sự, xử:

- Buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho ông Nguyễn Như L, bà Phan Thị L1, chị Thái Thị H số tiền 115.900.000 đồng.

- Buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho các cháu Nguyễn Như Tiến (sinh ngày 20/11/2006), Nguyễn Tiến Đạt (sinh ngày 07/5/2008), mỗi cháu 800.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 29/04/2016 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Thái Thị H được nhận số tiền này để chăm sóc cho hai cháu.

Đến ngày 28/8/2017, ông Nguyễn Như L kháng cáo đề nghị tăng phần hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo tù chung thân và đề nghị trả hồ sơ để điều tra bổ sung để truy tố thêm Phan Quốc Dùng và Hoàng Trung H; về phần dân sự gia đình ông chưa nhận được số tiền 50.000.000 đồng.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay:

Ông Nguyễn Như L đã rút bớt phần yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Q; giữ nguyên yêu cầu huỷ bản án hình sự sơ thẩm để trả hồ sơ điều tra bổ sung truy tố thêm Phan Quốc D và Hoàng Trung H; về phần dân sự gia đình ông chưa nhận được số tiền 50.000.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Về tố tụng: Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay vắng mặt 06 người làm chứng. Tuy nhiên, đây là phiên toà lần thứ 5, Toà án đã triệu tập hợp lệ, quá trình điều tra đã có nhiều lời khai, việc xét xử vắng mặt của người làm chứng cũng không ảnh

hưởng đến kết quả xét xử. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Về nội dung: Tội danh của bị cáo đã rõ; về hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Q 18 năm tù là có căn cứ.

Đối với yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Như L, người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Toà án huỷ bản án hình sự sơ thẩm để điều tra bổ sung đối với hành vi của Phan Quốc D và Hoàng Trung H, xét thấy:

Về hành vi của anh Hoàng Trung H, sau khi H xịt bình hơi cay vào mặt của anh T, H đã quay lại tiếp tục hát Karaoke là đã chấm dứt hành vi, không liên quan trực tiếp đến cái chết của anh T.

Về hành vi của anh Phan Quốc D, qua các lời khai của những người cùng hát Karaoke không đủ cơ sở để xác định anh D có hành vi kẹp cổ anh T để cho bị cáo gây ra cái chết cho anh T.

Do đó, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lương, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Lương, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại và đại diện bị hại cho rằng: Quá trình điều tra còn có nhiều điểm mâu thuẫn như: Lời khai của các nhân chứng trước, sau không thống nhất; biên bản khám nghiệm tử thi thể hiện trên bụng bị hại có hai vết thương song cáo trạng nêu bị cáo chỉ đâm 1 nhát vào bụng bị hại; cáo trạng nêu bị cáo chỉ đâm vào đùi bị hại 3 nhát, nhưng kết quả khám nghiệm trên đùi bị hại có 3 vết thương, còn trên quần bị hại có hai vết thủng. Từ đó, cho rằng vụ án có người khác đồng phạm với bị cáo Q, nên đề nghị HĐXX trả hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát để yêu cầu điều tra bổ sung, làm rõ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng: Đối với hành vi giết người của bị cáo Q, Toà án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội có tính côn đồ là không thoả đáng; bởi vì khi đi hát Karaoke mà anh em anh T lại mang theo bình xịt hơi cay. Vì vậy, gây bức xúc cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã khắc phục bồi thêm thêm cho gia đình người bị hại 80 triệu đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Thạch Lý Q: Thống nhất như ý kiến của Luật sư.

Ý kiến của Điều tra viên: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thực hiện đúng theo qui định pháp luật, không có việc đánh đập, ép cung hay móm cung. Việc thay đổi lời khai của anh Phạm Thanh T1 là do tự ý của anh T1; sau đó, cơ quan điều tra cũng đã nhiều lần lấy lại lời khai và cho đối chất với nhau. Về ý kiến cho rằng so với vết thương trên người bị hại không phù hợp với lời khai của bị cáo

Q. Việc này, Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra, thấy phù hợp với thực tế. Vì vậy, không có việc bỏ lọt tội phạm là anh D và anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Thạch Lý Q khai nhận đúng như nội dung của Bản án sơ thẩm; riêng nhân chứng Nguyễn Như K vẫn giữ nguyên lời khai của mình. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

[1]. Về tội danh:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 29/04/2016 tại phòng 205, quán Karaoke P số nhà 158, đường Quyết Tiến, thuộc tổ 4, phường Ia Kring, thành phố P, tỉnh Gia Lai, xuất phát từ việc Nguyễn Như K (em của anh Nguyễn Như T) đi hát Karaoke mang theo bình hơi cay giấu trong túi quần, anh Đàm Thanh P phát hiện lấy để trên bàn thì Hoàng Trung H đến lấy và hỏi anh T lý do đi hát mang theo bình xịt làm gì? rồi xịt vào người anh T và bỏ lại trên bàn trước mặt anh T, tiếp tục hát Karaoke. Từ đó, Thạch Lý Q bực tức chửi xúc phạm đến anh Nguyễn Như T nên anh T nói lại với Q *"Không biết ai lớn tuôi hơn ai, nói chuyện cho đàng hoàng một tí"*. Thạch Lý Q đã không kìm chế mà tiếp tục chửi, sau đó lấy con dao giấu sẵn dưới ghế nệm đâm 01 (một) nhát vào bụng và 3 (ba) nhát vào chân phải của anh Nguyễn Như T, hậu quả làm anh T chết do *"Mất máu cấp, vết thương thấu bụng thủng mạc treo đại tràng ngang, gan, túi mật, động mạch chủ bụng do vật sắc nhọn"*

Xét thấy, khi dùng dao nhọn đâm vào vùng bụng và các vị trí khác trên người anh T buộc bị cáo phải thấy trước khả năng làm cho anh T bị chết, và thực tế anh T đã chết do các vết đâm của bị cáo, nên bị cáo Lý Thạch Q đã phạm vào tội "Giết người". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 93 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tuy giữa bị hại Tâm và bị cáo có xích mích, lời qua tiếng lại, bị hại Tâm không gây thiệt hại gì cho bị cáo, song bị cáo lại dùng dao đâm vào bụng, là vị trí hiểm yếu trên cơ thể anh T, làm anh T tử vong do:*"Mất máu cấp do vết thương ngực trái thủng phổi trái, đứt ngang 3/4 cung động mạch chủ..."*. Hành vi đó của bị cáo thể hiện rõ sự coi thường tính mạng người khác, xem thường pháp luật, nên bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng "Có tính chất côn đồ" quy định tại khoản 1 Điều 93 BLHS.

[2]. Về hình phạt:

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại ông Lương đã rút yêu cầu kháng tăng hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã tước đi sinh mạng anh T, gây tổn thất không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại, tác động xấu đến trật tự, an T1 chung tại địa phương. Đồng thời, khi quyết định hình

phạt đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, bồi thường một phần thiệt hại, được quy định tại các điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; đã xử phạt bị cáo 18 năm tù là thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3]. Đối với yêu cầu đề nghị trả hồ sơ để điều tra bổ sung để truy tố thêm Phan Quốc D và Hoàng Trung H:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nhân chứng Nguyễn Như K (em của bị hại Nguyễn Như T) khai: Khi Phạm Thanh T1 từ nhà đến phòng Karaoke thì bị nhóm của Phan Quốc D chửi, bắt T1 điện thoại cho Tâm đến nhanh. Anh T vào phòng thì Phan Quốc D ép phải ngồi gần D, không cho T1, K ngồi gần anh T. D ép anh T làm gỗ cùng anh Trần Huy V nhưng anh T không chịu thì D dùng tay kẹp cổ anh T để Hoàng Trung H lấy bình xịt hơi cay mang đi từ trước giấu trong người xịt anh T, Thạch Lý Q lấy dao đâm anh T. Khi anh K vào can ngăn thì bị Q đâm và bị H xịt hơi cay làm K cay mắt ôm mặt bỏ chạy ra khỏi phòng thì bị Đàm Thanh P và Nguyễn Văn S chặn lại không cho ra, được anh T1 mở cửa kéo chạy ra ngoài thì Q đuổi theo, khi ra khỏi quán bị Vũ điều khiển xe ô tô tông, sau đó lại bị Q tiếp tục đuổi đánh.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, qua lời khai của các nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác, thể hiện:

[4]. Đối với Hoàng Trung H: Giữa H với Q, Vũ, Phúc là bạn bè; còn Tâm, K, T1, Sơn thì H không quen biết. Tại phòng hát karaoke, thấy Phúc lấy bình hơi cay từ trong túi quần của K để trên bàn, do bức xúc việc anh K (là em của anh T) đi hát Karaoke mà mang theo bình xịt hơi cay nên H cầm đến hỏi rồi xịt nhẹ vào người anh T, sau đó vẫn tiếp tục hát karaoke với anh V. Khi đang hát, nghe ồn ào, H quay lại thấy anh Nguyễn Như T ngồi trên ghế hai tay ôm bụng, thấy Q tay phải đang cầm dao thì H lấy bình hơi cay cất vào túi quần rồi cùng với các anh V, D, Phúc can ngăn Q. Việc Q chửi xúc phạm, mang dao theo người và đâm anh T thì H hoàn T1 không biết. Mặc khác, H mới biết anh T qua D mời đến hát Karaoke, trong lúc hát cũng không có mâu thuẫn gì, giữa H với Q không có bàn bạc gì trong việc đánh anh T. Việc Q có lời nói chửi xúc phạm anh T, bị anh T phản ứng về cách xử sự, lời chửi tục của Q, từ đó Q dùng dao đâm anh T. Hành vi của Q mang tính bộc phát, xét thấy hành vi của H xịt hơi cay anh T trước đó là không phải để tạo điều kiện cho bị cáo Q thực hiện tội phạm. Hành vi của H xảy ra trước đã chấm dứt không liên quan đến hành vi phạm tội của Q; do đó, không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Trung H với vai trò đồng phạm trong vụ án.

[5]. *Đối với Phan Quốc D:* Giữa D có mối quan hệ bạn bè với Vũ, Q, H và Tâm, không mâu thuẫn gì từ trước. Còn Phúc, K, Sơn và T1 thì D hoàn T1 không quen biết. Khi vào phòng Karaoke, do quen biết từ trước nên Tâm đến và ngồi cùng D. Sau khi nói chuyện với Tâm, do đã uống nhiều bia rượu nên D ngồi tựa đầu ra ghế lim dim ngủ, không chứng kiến việc H xịt hơi cay vào anh T cũng như việc anh

T với Q mâu thuẫn và bị Q dùng dao đâm. Đến khi nghe ồn ào, thức dậy, thấy Q cầm dao thì đã cùng với Vũ, H, Phúc can ngăn đưa Q ra ngoài. Sau đó D cùng anh T1 đưa Tâm đi cấp cứu. Việc K khai báo D dùng tay kẹp cổ để Q đâm anh T thì bản thân D cũng như Phúc, bị cáo Q, đặc biệt lời khai của anh S và T1 khẳng định lời tố cáo của K là không có cơ sở.

[6]. *Đối với Phạm Thanh T1:* Là người làm thuê cho anh T nên từ đó biết K là em ruột của Tâm; còn Q, Vũ, H, Phúc, Son thì T1 không quen biết. Quá trình điều tra ban đầu, T1 khai nhận diễn biến sự việc như lời khai của anh K trình bày tại Cơ quan điều tra. Nhưng đến ngày 25/7/2016, anh T1 thay đổi lời khai. Vì sau khi sự việc xảy ra, anh K viết bản tường trình đánh máy rồi phô tô đưa cho T1 một bản và dặn đọc kỹ để khi Cơ quan điều tra mời lên làm việc thì khai như bản tường trình nhằm thống nhất với lời khai của K. Với tư cách là người làm chứng, lời khai trước đây khai không đúng sự thật, không khách quan nên đã tự nguyện xin thay đổi lời khai như diễn biến sự việc xảy ra mà trực tiếp chứng kiến và chịu hoàn T1 trách nhiệm trước pháp luật về việc thay đổi lời khai. Việc thay đổi lời khai không bị khống chế, ép buộc, mua chuộc:

- Đang hát Karaoke thì nhận điện thoại của anh T bảo xuống quán dẫn anh T và K lên phòng, anh T1 xuống đưa anh T và K lên phòng, xuống sân quán gặp anh T, K nhưng anh T1 không có hỏi và nói gì với anh T. Khi vào phòng, anh T đến chỗ anh D ngồi còn T1 ngồi tại vị trí ban đầu (đối diện màn hình ti vi), K ngồi sát bên trái T1. T1 trực tiếp nhìn thấy anh P lấy bình xịt hơi cay từ trong túi quần của K để lên bàn, sau đó T1 thấy H đến lấy xịt anh T nhưng anh T không có phản ứng gì, vẫn ngồi bình thường, còn H quay lên micrô cố định hát cùng anh V. Lúc này, anh D đang ngồi tựa đầu ra ghế lim dim ngủ.

- Trong lúc H và anh V đang hát thì nhìn thấy Q nhổm người, lấy dao dưới ghế nệm chồm qua người anh D đâm vào bụng anh T. Thấy vậy, T1 cùng anh P, Sơn, K đứng lên, do hoảng sợ nên T1 bỏ đi ra ngoài một mình, đi đến cầu thang thì thấy K cũng đi ra bình thường, tay không ôm mặt, không có ai rượt đuổi như K khai báo.

[7]. Xét thấy, lời khai của anh T1 và các người làm chứng khác phù hợp với bị cáo Thạch Lý Q từ giai đoạn điều tra cho đến khi xét xử đều thống nhất khai ngoài bị cáo là người dùng dao đâm anh T thì không có ai khác xâm phạm vào cơ thể anh T. Bị cáo đâm anh T là bộc phát cá nhân của bị cáo do bản thân đã uống nhiều bia, rượu, xử sự không đúng trước việc phía anh em bị hại Tâm đi hát karaoke mà mang theo bình xịt hơi cay và lời qua tiếng lại với anh T, bị cáo hoàn T1 không bị ai tác động, xúi giục để thực hiện hành vi đó.

[8]. Như vậy, không có căn cứ để xác định có người nào khác đồng phạm với bị cáo Thạch Lý Q về hành vi giết anh T. Trường hợp nếu sau này phát hiện và có cơ sở để xác định hành vi đồng phạm của Phan Quốc Dùng và Hoàng Trung H thì sẽ điều tra truy tố và xét xử thành một vụ án khác.

[9]. Đối với yêu cầu kháng cáo gia đình người bị hại chưa nhận được số tiền bồi thường 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo Q đã nộp 15.000.000 đồng thể hiện tại Biên bản tạm giữ đồ vật, tài sản ngày 31/10/2016 của Cơ quan điều tra tỉnh Gia Lai (Bút lục số 92) và trong giai đoạn xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo Q đã nộp 35.000.000 đồng, theo Biên lai thu tiền số 0003154 ngày 21/7/2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai (Bút lục số 280); tổng cộng là 50.000.000 đồng.

[10]. Từ những phân tích trên, không có cơ sở để chấp nhận T1 bộ yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại và ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

[11]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.095.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí hình sự phúc thẩm: Đại diện hợp pháp người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. các Điều 586; 591 Bộ luật Dân sự; Tuyên xử:

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Thạch Lý Q (QR) 18 (Mười tám) năm tù về tội *"Giết người"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 30/4/2016.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Như L, bà Phan Thị L1, chị Thái Thị H số tiền 115.900.000 đồng.

- Buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho các cháu Nguyễn Như T (sinh ngày 20/11/2006), Nguyễn Tiến Đ (sinh ngày 07/5/2008), mỗi cháu 800.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 29/04/2016 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Thái Thị H được nhận số tiền này để chăm sóc cho hai cháu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thạch Lý Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.095.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao;
-TAND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- THA dân sự tỉnh Gia Lai;
- Các bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Ngọc Thông